

Biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên : Luận văn ThS. Quản lý giáo dục: 60 14 05 / Phạm Thị Hậu ; Nghd. : GS.TS. Nguyễn Đức Chính

1. Lý do chọn đề tài

Chương trình giáo dục là xương sống của toàn bộ quá trình đào tạo. Chương trình giáo dục không chỉ thể hiện được năng lực chuyên môn tích lũy được mà phải đồng thời đảm bảo 6 nhân tố của chất lượng nguồn nhân lực: Trình độ văn hoá, học vấn; Trí lực; Thể lực; Năng lực chuyên môn, nghề nghiệp; Hiểu biết xã hội, lối sống; Khả năng thích ứng, phát triển. Tuy nhiên các nhân tố này phải hoà hợp với điều kiện hoàn cảnh từng giai đoạn phát triển đất nước.

Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên đóng trên địa bàn khu công nghiệp của tỉnh với sự phát triển của nhiều công ty liên doanh, nhà máy, xí nghiệp, do vậy nhu cầu về nguồn nhân lực có chất lượng cao là rất lớn. Hiện nay nhà trường đào tạo hệ Cao đẳng chính qui với 8 chuyên ngành đào tạo, trong đó số lượng sinh viên ngành Kế toán chiếm 1/3 tổng số sinh viên trong toàn trường, chứng tỏ nhu cầu của người học về nghề Kế toán là rất nhiều. Để đáp ứng được nhu cầu đó, chương trình giáo dục ngành Kế toán phải không ngừng cải tiến, phát triển về mục tiêu, nội dung, gắn với nhu cầu thực tiễn của xã hội. Điều đó đòi hỏi nhà quản lý phải đề ra những biện pháp quản lý cụ thể để công tác phát triển chương trình ngành Kế toán diễn ra có hiệu quả nhất. Nắm bắt được những nhu cầu thực tế về nhân lực kế toán tại các doanh nghiệp, đồng thời luôn lắng nghe những phản hồi tích cực từ chính các doanh nghiệp về kỹ năng của một kế toán viên cần có để đảm bảo công việc một cách hiệu quả, nhằm cung cấp cho thị trường lao động những cử nhân có đầy đủ kiến thức và kỹ năng thực tế mà các doanh nghiệp đang tìm kiếm.

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả chọn đề tài: ***“Biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên”*** làm đề tài nghiên cứu luận văn thạc sĩ của mình.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu nhằm đưa ra một số biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên trong giai đoạn hiện nay.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

Các vấn đề nghiên cứu:

Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục.

Đánh giá thực trạng của chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán và việc quản lý chu trình này tại Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng yên.

Đề xuất biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành Kế toán tại Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên với định hướng nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo theo nhu cầu và xu thế phát triển của xã hội.

4. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

4.1. Khách thể nghiên cứu

Chu trình phát triển chương trình giáo dục tại trường CĐ Bách khoa Hưng yên.

4.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành Kế toán có hiệu quả.

5. Giả thuyết khoa học

Nếu có được các biện pháp quản lý tốt, chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán triển khai tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên sẽ được thực hiện một cách có hiệu quả, chương trình giáo dục ngành kế toán được xây dựng và cập nhật đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận

- Tổng quan, khái quát.
- Phân tích các khái niệm.
- Nhận định, đánh giá.

6.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

. *Phương pháp khảo sát:* Thu thập thông tin, Khảo sát tính khả thi của các biện pháp

. *Phương pháp So sánh*

7. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

7.1. Không gian

Chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán tại một trường Cao đẳng: Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên.

7.2. Thời gian

Giai đoạn Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng tiến hành tự đánh giá kiểm định chất lượng theo bộ tiêu chuẩn Cao đẳng từ tháng 05 năm 2007 đến hiện tại.

7.3. Nội dung

Biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán.

8. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

8.1. Về mặt lý luận

Luận văn góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận về phát triển chương trình giáo dục theo định hướng đổi mới giáo dục hiện nay, nâng cao chất lượng đào tạo xuất phát từ nhu cầu phát triển của xã hội.

8.2. Về mặt thực tiễn

Đưa ra một số kinh nghiệm và các biện pháp phù hợp trong quá trình quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán nhằm mang lại hiệu quả, đảm bảo chương trình giáo dục ngành kế toán thiết kế và cập nhật theo nhu cầu xã hội, đón đầu sự phát triển; các biện pháp tổ chức quản lý nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngành kế toán, để đảm bảo quá trình đào tạo ngành kế toán thực hiện đúng theo chương trình giáo dục đã thiết kế.

CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHU TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1.1. Một số khái niệm liên quan

1.1.1. Khái niệm quản lý:

Một khái niệm quản lý tổng quát nhất là “Quản lý là một hoạt động có chủ đích, được tiến hành bởi một chủ thể quản lý nhằm tác động lên khách thể quản lý để thực hiện các mục tiêu xác định của công tác quản lý”.

Quản lý có chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá.

1.1.2. Quản lý giáo dục

Khái quát nội hàm của quản lý giáo dục như sau : “Quản lý giáo dục là một hoạt động chuyên biệt của chủ thể quản lý, gồm các tác động có chủ đích nhằm đảm bảo sự vận hành tối ưu của một hệ thống/ tổ chức/cơ quan giáo dục - đào tạo nhờ đó đạt được các mục tiêu phát triển theo yêu cầu xã hội”

1.1.3. Quản lý nhà trường

Quản lý Nhà trường bao gồm tất cả các tác động của chủ thể quản lý đến các hoạt động trong cấu trúc của Nhà trường, nhằm vận hành hệ thống tổ chức Nhà trường đạt tới các mục tiêu của chính Nhà trường đề ra và các mục tiêu của Nhà nước và xã hội đòi hỏi.

Quản lý nhà trường là thực hiện đường lối giáo dục của Đảng trong phạm vi trách nhiệm của mình, tức là đưa nhà trường vận hành theo nguyên lý giáo dục, để tiến tới mục tiêu đào tạo của ngành giáo dục và trọng tâm của nó là đưa hoạt động dạy học lên một trạng thái mới về chất.

1.1.4. Ngành:

Là một lĩnh vực khoa học, kỹ thuật hoặc văn hoá cho phép người học tiếp nhận những kiến thức và kỹ năng mang tính hệ thống cần có để thực hiện các chức năng lao động trong khuôn khổ của một nghề cụ thể. Ngành phải được ghi trong văn bằng tốt nghiệp đại học

1.1.5. Chuyên ngành:

Là sự đào sâu kiến thức và kỹ năng của người học trong những phần hẹp hơn của một ngành, hoặc là sự thu nhận kiến thức và kỹ năng trong một ngành mới khác.

1.1.6. Kế toán

Kế toán là một hệ thống của những khái niệm và phương pháp, hướng dẫn chúng ta thu thập, đo lường, xử lý và truyền đạt những thông tin cần thiết cho việc ra những quyết định tài chính hợp lý.

1.2. Chương trình giáo dục và phát triển chương trình giáo dục

1.2.1. Chương trình giáo dục

- Thuật ngữ chương trình giáo dục (Curriculum) xuất hiện từ năm 1820, tuy nhiên phải đến giữa thế kỷ 20, thuật ngữ này mới được sử dụng một cách chuyên nghiệp ở Hoa Kỳ và một số nước có nền giáo dục phát triển. Chương trình giáo dục (Curriculum) có gốc Latinh là Currere, có nghĩa là “to run” (chạy, điều hành hoặc “to run a course” - điều hành một khoá học). Do vậy, định nghĩa truyền thống của chương trình giáo dục là “một khoá học” (Course of Study). [5, tr.12]

- “Chương trình giáo dục là sự trình bày có hệ thống một kế hoạch tổng thể các hoạt động giáo dục trong một thời gian xác định, trong đó nêu lên các mục tiêu học tập mà người học cần đạt được, đồng thời xác định rõ phạm vi, mức độ nội dung học tập, các phương tiện, phương pháp, cách thức tổ chức học tập, cách đánh giá kết quả học tập... nhằm đạt được các mục tiêu học tập đề ra. (Nguyễn Hữu Chí, Viện KHGD 2002).

Thành phần cơ bản của một chương trình giáo dục thường gồm:

- | | |
|------------------------------|--|
| - Nhu cầu đào tạo | - Phương thức đào tạo |
| - Mục đích, mục tiêu đào tạo | - Các hình thức tổ chức hoạt động đào tạo |
| - Nội dung đào tạo | - Các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo. |

Tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau về chương trình giáo dục tùy thuộc vào quan điểm tiếp cận với giáo dục: Tiếp cận nội dung; Tiếp cận mục tiêu; Tiếp cận phát triển, Tiếp cận quản lý, Tiếp cận hệ thống, Tiếp cận nhân văn.

giới việc làm; cũng như sự giao lưu sinh viên trong một nước hoặc giữa các quốc gia, phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán sẽ đi đúng hướng phát triển của nền kinh tế trong nước và thế giới.

2. Khuyến nghị

Thiết kế chương trình giáo dục, đổi mới cách dạy học, tạo ra “sản phẩm” phù hợp với yêu cầu xã hội là trách nhiệm của nhà trường, không ai làm thay được. Tuy nhiên, Nhà nước, Bộ, ngành cần trao quyền tự chủ cho các trường để các trường tự chịu trách nhiệm về sản phẩm đào tạo của mình. Quản lý các trường theo cơ chế thị trường để các trường có sự cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo.

Chương trình giáo dục phải được tất cả các đối tượng trong xã hội đánh giá: các cấp quản lý giáo dục Nhà nước; các chuyên gia trong lĩnh vực, ngành nghề liên quan; các doanh nghiệp, công ty cần sản phẩm của quá trình đào tạo, đến đối tượng học tập. Đối tượng học tập dựa trên chương trình giáo dục đã công bố để chọn lựa.

Cần có các văn bản liên kết giữa các Bộ, ngành quy định trách nhiệm đóng góp cho nền giáo dục nước nhà. Tuyên truyền, giáo dục ý thức cho các tổ chức nhà nước, tổ chức xã hội nhằm nâng cao mối quan hệ khăng khít giữa các cơ sở giáo dục và các tổ chức sử dụng sản phẩm đào tạo.

thực hiện chương trình giáo dục.” cũng là vô cùng quan trọng và cần thiết. Tuy nhiên, để phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán và công tác quản lý chu trình phát triển chương trình tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên diễn ra đạt hiệu quả cao, cần phải kết hợp và tiến hành một cách nhịp nhàng tất cả các biện pháp thì sẽ phát huy được hiệu quả của các biện pháp một cách cao nhất.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và phân tích thực trạng như đã trình bày ở chương 1 và 2, biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên ở chương 3, một số kết luận được đưa ra như sau

Giáo dục toàn cầu nổi lên 3 vấn đề chính là:

- Công nhận và chuyển đổi văn bằng, tín chỉ đào tạo giữa các quốc gia.
- Đa dạng hoá và giáo dục điện tử.
- Trao đổi giáo dục giữa các quốc gia và xu hướng hợp tác quốc tế.

Muốn hợp tác quốc tế trong giáo dục cũng phải xuất phát từ chương trình giáo dục của mỗi nền giáo dục để tìm tiếng nói chung.

- Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên muốn phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán để có hiệu quả phải xuất phát từ bên trong nhà trường. Lựa chọn được mô hình và chu trình phù hợp cho tình hình thực tế của Nhà trường là điều kiện cơ bản để nâng cao hiệu quả quản lý PT CTGD ngành kế toán. Đồng thời phối hợp các biện pháp quản lý để chu trình được thực hiện. Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn, mô hình quản lý phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán cho Trường Cao đẳng bách khoa hưng yên được đưa ra là xây dựng chu trình quản lý phát triển chương trình giáo dục có sự tham gia của nhiều bên. Và các biện pháp đề xuất về tổ chức quản lý nhằm hiện thực hóa chu trình và nâng cao hiệu quả quản lý phát triển CTGD ngành kế toán của nhà trường được đưa ra phù hợp với đặc thù riêng của trường. Các biện pháp tổ chức quản lý này phản ánh đầy đủ chức năng của quản lý giáo dục và đều có chung mục tiêu là đảm bảo hiệu quả công tác quản lý phát triển chương trình giáo dục trong nhà trường.

Để đạt được và giữ vững chất lượng quốc gia, khu vực và quốc tế một số thành tố cần được chú trọng đặc biệt như: sự chọn lựa giảng viên và sự phát triển giảng viên liên tục; chương trình giáo dục và phát triển chương trình giáo dục... Thông qua sự hợp tác giữa các nước, giữa các cơ sở giáo dục đại học, và giữa các cơ sở giáo dục đại học với thế

1.2.2. Phát triển chương trình giáo dục

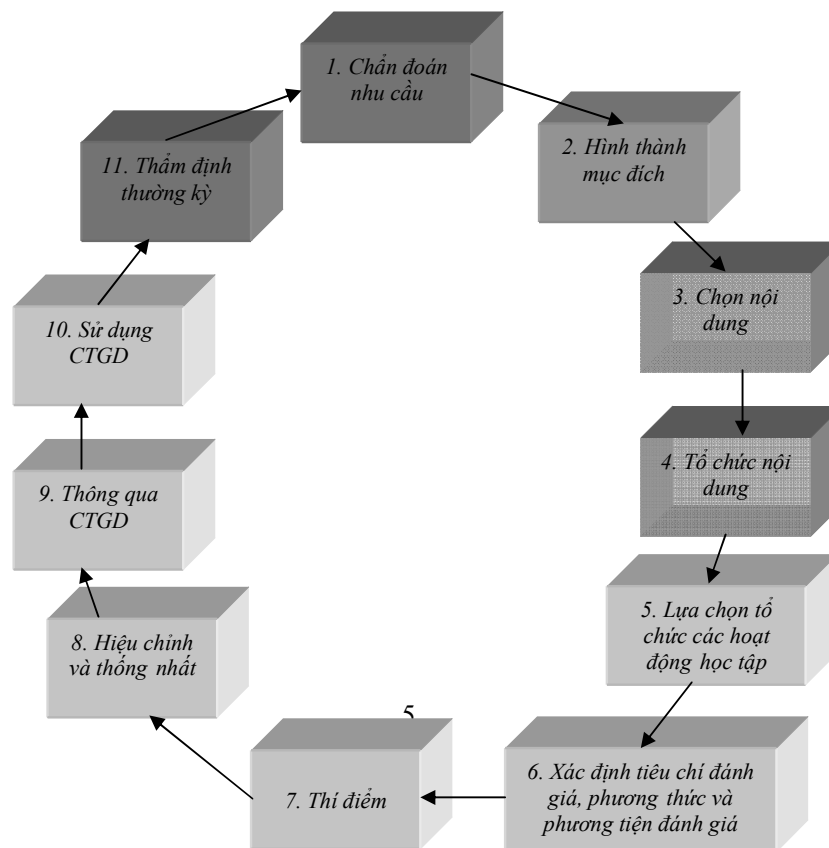
Phát triển chương trình giáo dục là một quá trình liên tục nhằm hoàn thiện không ngừng chương trình giáo dục.

Theo quan điểm này, chương trình giáo dục là một thực thể không phải được thiết kế một lần và dùng cho mãi mãi, mà được phát triển, bổ sung, hoàn thiện tùy theo sự thay đổi của trình độ phát triển kinh tế- xã hội của thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ, và cũng là yêu cầu của thị trường sử dụng lao động. Nói cách khác, một khi mục tiêu của nền giáo dục quốc dân thay đổi để đáp ứng nhu cầu xã hội, thì chương trình giáo dục cũng phải thay đổi theo, mà đây là quá trình diễn ra liên tục nên chương trình cũng phải không ngừng phát triển và hoàn thiện. Nhu cầu của xã hội thay đổi theo sự phát triển và vì vậy chương trình giáo dục cũng phải liên tục cập nhật. Phát triển chương trình giáo dục là một quá trình liên tục, bao gồm nhiều yếu tố tạo thành một chu trình.

1.2.3. Những mô hình phát triển chương trình giáo dục

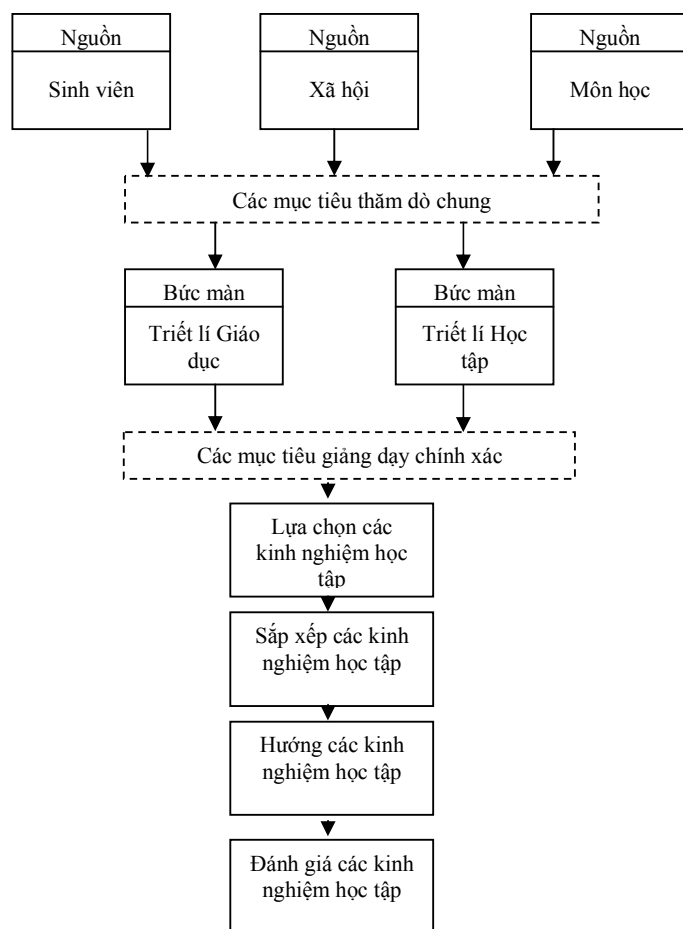
Hiện có một số mô hình về phát triển CTGD được trình bày các kiểu khác nhau. Như mô hình hỗn hợp Hybrid, mô hình Tyler, mô hình Taba và mô hình Oliva.

1.2.3.1. Mô hình hỗn hợp Hybrid



Sơ đồ 1.2.3.1. Mô hình hỗn hợp Hybrid PT CTGD

1.2.3.2. Mô hình Tyler



Sơ đồ 1.2.3.2. Cơ sở chương trình của Tyler. Sơ đồ được trích từ quyển *Thiết lập các*

T T	Các biện pháp	Tính cần thiết						Tính khả thi					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết		Khả thi		Cần điều chỉnh		Không khả thi	
	<i>trình giáo dục</i>												
4	<i>Thành lập trung tâm thu nhận và xử lý thông tin từ các nguồn về chương trình giáo dục</i>	19	57. 58	14	42. 42			21	77. 78	6	22. 22		
5	<i>Ban giám hiệu, Hội đồng KH&ĐT nhà trường, Hội đồng KH&ĐT ngành định kỳ kiểm tra, theo dõi, đánh giá định kỳ ở tất cả các bước của chu trình phát triển CTGD cũng như công tác quản lý phát triển CTGD ngành kế toán.</i>	12	36. 36	15	45. 46	6	1 8. 1 8	13	54. 17	7	21. 17	4	16. 66

* Nhận xét:

Các biện pháp đề xuất đều được trả lời ở mức cần thiết hoặc rất cần thiết và một số biện pháp có tỷ lệ lựa chọn với tính khả thi cao: “*Thành lập ban PT CTGD ngành kế toán*” đạt tính khả thi 82.50%; “*Tập huấn các kỹ năng cho giảng viên trong việc xây dựng chương trình giáo dục*”; và biện pháp “*Thành lập trung tâm thu nhận và xử lý thông tin từ các nguồn về chương trình giáo dục*” đạt tính khả thi 83.33%.

Việc giám sát thực thi CTGD ngành kế toán bắt nguồn từ việc giám sát thực thi chương trình học các môn học và kế hoạch giảng dạy đúng đề cương nhà trường đã ký duyệt. Một trong những đặc điểm của trường ngoài công lập là đội ngũ giảng viên cơ hữu còn hạn chế về cả số lượng và chất lượng; còn phụ thuộc vào đội ngũ thỉnh giảng. Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên thường xảy ra tình trạng kế hoạch giảng dạy các môn học không theo đúng lịch trình, nội dung môn học phụ thuộc vào giảng viên thỉnh giảng. Vì thế biện pháp “*Xây dựng bộ tiêu chí nhằm quản lý cán bộ giảng dạy trong việc*

- Mức độ cải tiến, cập nhật sau mỗi học kỳ

3.2.4. Thành lập trung tâm thu nhận và xử lý thông tin từ các nguồn về chương trình giáo dục

3.2.5. Ban giám hiệu, Hội đồng KH&ĐT nhà trường, Hội đồng KH&ĐT ngành định kỳ kiểm tra, theo dõi, đánh giá định kỳ ở tất cả các bước của chu trình phát triển CTGD cũng như công tác quản lý phát triển CTGD ngành kế toán.

3.3. Khảo sát tính khả thi của những biện pháp đề xuất

3.3.1. Mô tả cách thức khảo sát

3.3.1.1. Điều tra sinh viên

3.3.1.2. Trưng cầu ý kiến cán bộ, giảng viên.

3.3.2. Kết quả khảo sát

Bảng 3.3.2. Kết quả khảo sát tính khả thi của những biện pháp đề xuất nhằm hiện thực hóa và nâng cao hiệu quả quản lý chu trình PT CTGD ngành kế toán trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên

T T	Các biện pháp	Tính cần thiết						Tính khả thi					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết		Khả thi		Cần điều chỉnh		Không khả thi	
		SL	%	SL	%	S L	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Thành lập Ban phát triển chương trình giáo dục	30	66.00	20	40.00			33	82.50	7	17.50		
2	Tập huấn các kỹ năng cho giảng viên trong việc xây dựng chương trình giáo dục	16	48.48	17	51.52			20	83.33	3	12.5		
3	Xây dựng bộ tiêu chí nhằm quản lý cán bộ giảng dạy trong việc thực hiện chương	27	67.50	13	32.50			15	57.69	11	42.31		

1.2.3.3. Mô hình Taba

Taba liệt kê một trình tự 5 bước để hoàn tất việc thay đổi cách xây dựng chương trình học, như sau:

- Đưa ra các đơn vị thử nghiệm tiêu biểu cho cấp độ lớp học hay lĩnh vực môn học.
- Kiểm tra các đơn vị thực nghiệm.
- Sửa chữa và củng cố. .
- Phát triển khuôn khổ
- Áp dụng và phổ biến các đơn vị mới.

1.2.3.4. Mô hình Oliva

Mô hình Oliva thể hiện ở Sơ đồ 1.2.3.4 minh họa một quá trình toàn diện, từng bước mà một người hoạch định chương trình tiến hành từ các nguồn của chương trình học cho đến việc đánh giá. Mô hình Oliva chú trọng đến tất cả các khâu trong quá trình phát triển chương trình như: xác định nhu cầu, phân tích mục đích, mục tiêu, thiết kế, thực thi và đánh giá. Mô hình thể hiện được sự hoà quện giữa thiết kế và giảng dạy.

3.2. Xây dựng một số biện pháp quản lý nhằm hiện thực hóa chu trình và nâng cao hiệu quả công tác phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên.

3.2.1. Thành lập Ban phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán

3.2.1.1. Chương trình giáo dục ngành kế toán nên được thiết kế thành các môđun có kích cỡ chuẩn và chương trình từng môn học cũng được tổ chức thành các môđun.

3.2.1.2. Có đầy đủ đề cương chi tiết các học phần trong chương trình giáo dục. Đề cương chi tiết các học phần cần được xây dựng hướng dẫn cụ thể hình thức tổ chức, phương pháp dạy-học, các hoạt động của giảng viên-sinh viên khi dạy học học phần, quy trình và phương pháp kiểm tra đánh giá,...

3.2.1.3. Nhà trường kết hợp với Khoa kinh tế yêu cầu giảng viên lập hồ sơ môn học. Lưu để việc theo dõi thực thi chương trình giáo dục có cơ sở và căn cứ để cập nhật, thay đổi cho phù hợp

3.2.2. Tổ chức tập huấn các kỹ năng cho giảng viên trong việc phát triển chương trình giáo dục và thực thi chương trình giáo dục

Nội dung	Đánh giá		
	Rất tốt	Tốt	Chưa tốt
Kỹ năng phân tích nhu cầu (yêu cầu môn học, đối tượng sinh viên, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ dạy học môn học)			
Kỹ năng xác định mục tiêu môn học, bài học			
Kỹ năng lựa chọn hình thức tổ chức dạy - học, phương pháp dạy - học			
Kỹ năng kiểm tra đánh giá			
Kỹ năng thiết kế bài giảng			

3.2.3. Xây dựng bộ tiêu chí nhằm quản lý cán bộ giảng dạy trong việc thực hiện chương trình giáo dục

- Mức độ thực hiện mục tiêu môn học, bài học
- Mức độ sử dụng các hình thức tổ chức dạy – học (trên lớp, ở nhà)
- Mức độ sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học
- Mức độ sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá

Dựa trên 12 bước phát triển chương trình của mô hình phát triển chương trình giáo dục Oliva và mô hình quản lý phát triển chương trình có sự tham gia của nhiều bên cho thấy, việc phát triển và quản lý công tác phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán của trường Cao đẳng Bách khoa Hưng yên còn nhiều bất cập như:

- Chưa xác định nhu cầu của học sinh nói chung và của cả xã hội
- Chưa xác định nhu cầu môn học, ngành học mà chỉ do ý kiến chủ quan của một người (chủ nhiệm khoa)
- Chưa xác định mục đích chương trình giáo dục
- Đã lên kế hoạch giảng dạy nhưng chưa xác định rõ mục đích, mục tiêu giảng dạy
- Chưa có sự lựa chọn và thực hiện các chiến lược
- Đặc biệt yếu kém là ở khâu đánh giá: đánh giá việc giảng dạy và chương trình giảng dạy chưa được thường xuyên, liên tục và chưa có sự đánh giá từ nhiều phía: các giảng viên, học sinh sinh viên, các nhà quản lý, các chuyên gia giáo dục, các nhà tuyển dụng lao động...

Vì vậy chương trình giáo dục ngành kế toán phát triển chưa thực sự hiệu quả. Xét về tính hiện đại, tính thực tiễn và tính đặc thù trong CTGD ngành kế toán của trường Cao đẳng Bách khoa Hưng yên đều còn ở mức “chấp nhận được”.

CHƯƠNG 3

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CHU TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NGÀNH KẾ TOÁN PHÙ HỢP VỚI TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA HƯNG YÊN TRONG TÌNH HÌNH HIỆN TẠI VÀ BỐI CẢNH HỘI NHẬP CỦA VIỆT NAM

3.1. Nguyên tắc xây dựng biện pháp quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán

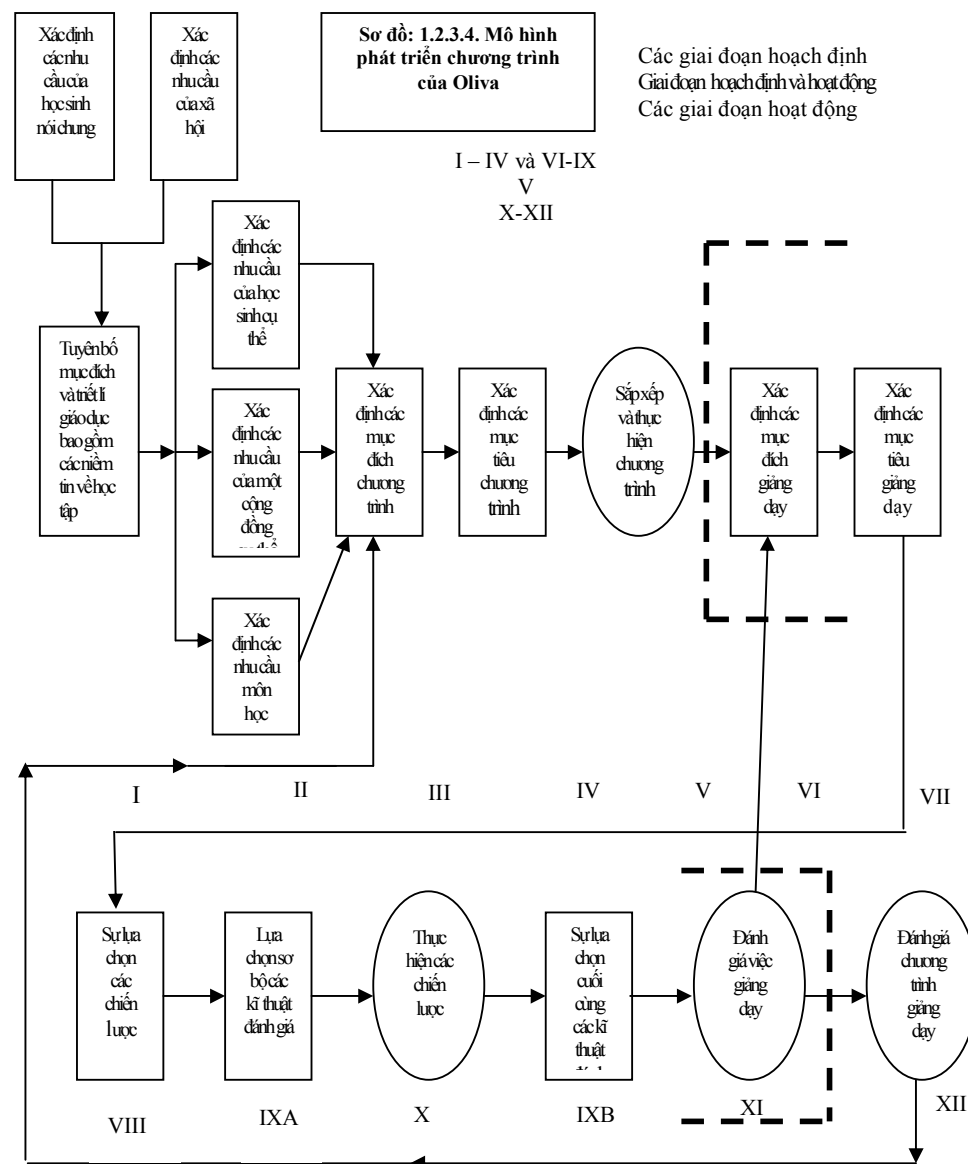
3.1.1. Tuân thủ các chức năng của quản lý: Kế hoạch hóa, Tổ chức, Lãnh đạo và Kiểm tra

3.1.2. Tuân thủ chu trình phát triển chương trình giáo dục.

3.1.2.1. Phát triển CTGD có sự tham gia của nhiều thành phần xã hội

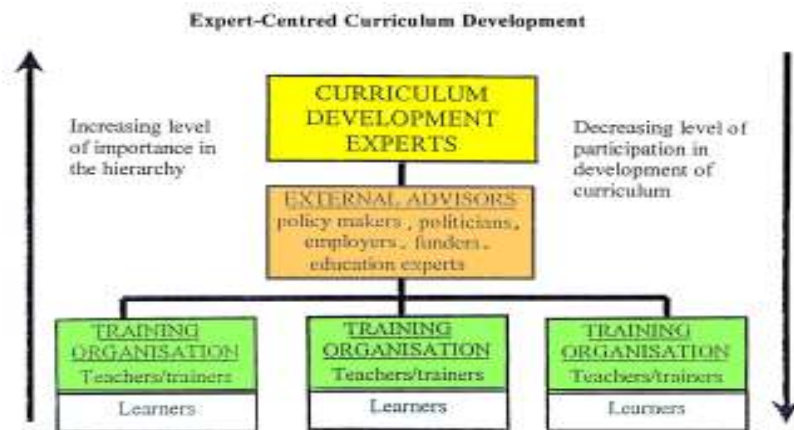
3.1.2.2. Phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán là phải đáp ứng nhu cầu xã hội và đón đầu xu thế phát triển

3.1.3. Đảm bảo tính liên tục và tính hiệu quả

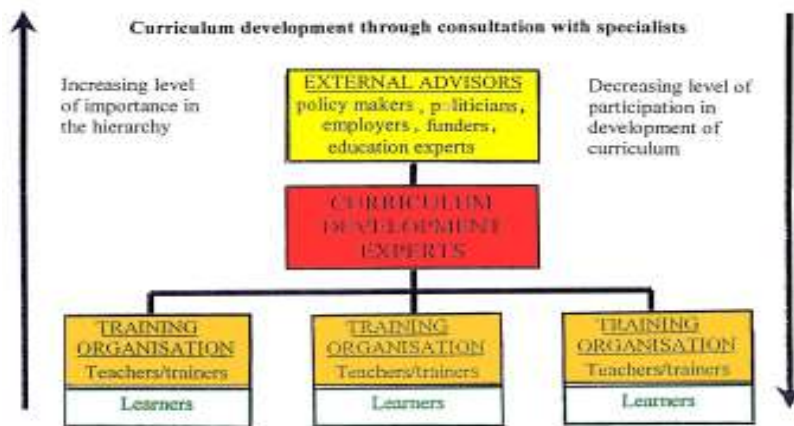


1.2.4. Một số mô hình quản lý phát triển chương trình giáo dục [8]

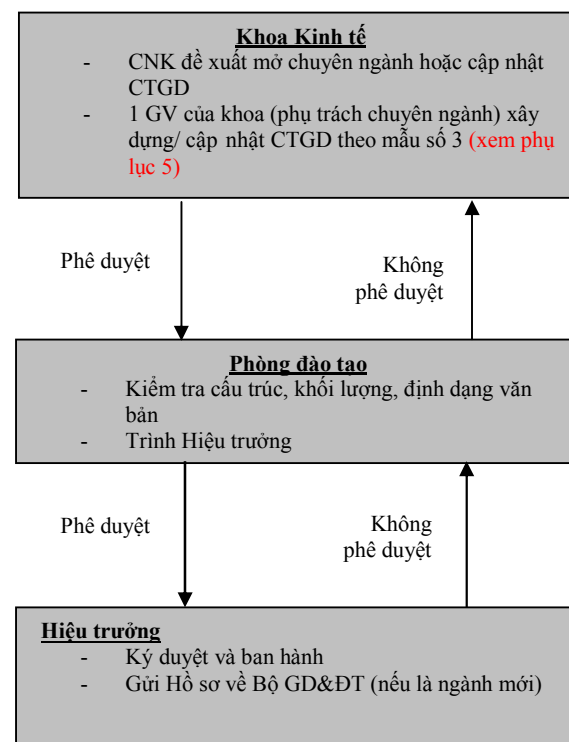
1.2.4.1. Quản lý phát triển chương trình lấy chuyên gia làm trung tâm



1.2.4.2. Quản lý phát triển chương trình nhờ nhóm tư vấn



càng không có ý kiến tham gia của các thành phần ngoài Nhà trường: các nhà khoa học đầu ngành, chủ doanh nghiệp, cựu sinh viên.



Sơ đồ 2.2.2. Chu trình quản lý PT CTGD ngành Kế toán trường CD Bách khoa Hưng yên

Việc thực thi chương trình giáo dục ngành kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng yên chưa được kiểm tra thường xuyên, đề cương chi tiết môn học không đầy đủ, hoặc xây dựng thiếu phần hướng dẫn cụ thể hình thức tổ chức, phương pháp dạy-học, các hoạt động của giảng viên-sinh viên khi dạy học, chu trình và phương pháp kiểm tra đánh giá,... Giảng viên không lập hồ sơ môn học. Vì vậy, việc theo dõi thực thi chương trình giáo dục không đầy đủ cơ sở và căn cứ để cập nhật, thay đổi cho phù hợp.

kế toán của các trường bạn nhằm đưa ra tên và nội dung môn học phù hợp, đáp ứng nhu cầu đào tạo.

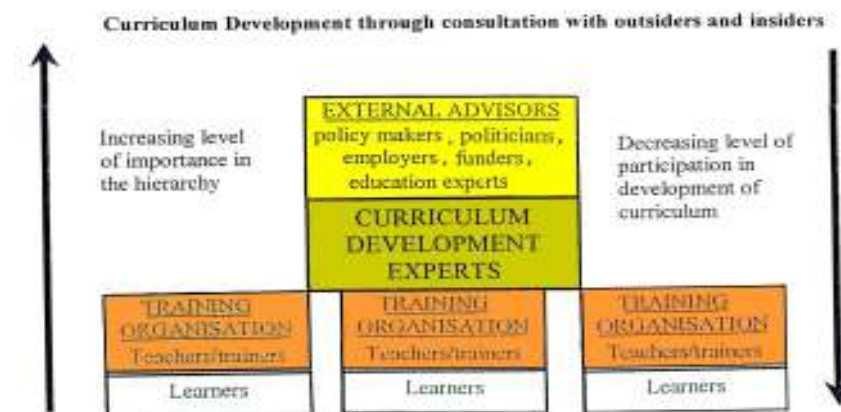
Chương trình giáo dục ngành Kế toán của trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên dựa vào chương trình khung của Bộ, nhưng còn chấp vả, mang nặng dấu ấn của các trường công lập. Ngay khi trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên tiến hành tự đánh giá kiểm định chất lượng theo bộ tiêu chuẩn của Cục khảo thí và kiểm định chất lượng, nhà trường đã rà soát lại toàn bộ chương trình giáo dục nhằm đổi mới mục tiêu, nội dung đào tạo và đặc biệt là phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả.

Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên phân cấp quản lý về các Khoa nên việc mở ngành do thủ trưởng các đơn vị đề xuất, lãnh đạo Nhà trường xem xét và quyết định. Phát triển ngành theo ý chủ quan của chủ nhiệm khoa và hầu như không có thao tác tập hợp các tài liệu, chứng cứ cụ thể, dữ liệu về các nguồn lực đảm bảo cho CTGD. Trong đó có chương trình giáo dục ngành Kế toán. Việc mở ngành Kế toán cũng do thủ trưởng khoa kinh tế đề xuất. Khi bắt đầu xây dựng mới một chuyên ngành đào tạo, chủ nhiệm khoa Kinh tế giao cho một giảng viên cơ hữu có học hàm từ thạc sĩ làm chương trình giáo dục, trên cơ cấu môn học, và số giảng viên hiện tại, nếu không đủ đảm nhận trên 70% thì mới tuyển thêm giảng viên. Như vậy cơ cấu giảng viên nhiều khi còn mang tính đối phó, không có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng. Và chương trình giáo dục chỉ do một hoặc một vài người làm mà chưa có sự tham gia của các giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức, hội nghề nghiệp,... Chủ nhiệm khoa giao giảng viên cơ hữu - phụ trách chuyên ngành đào tạo xây dựng, cập nhật chương trình giáo dục.

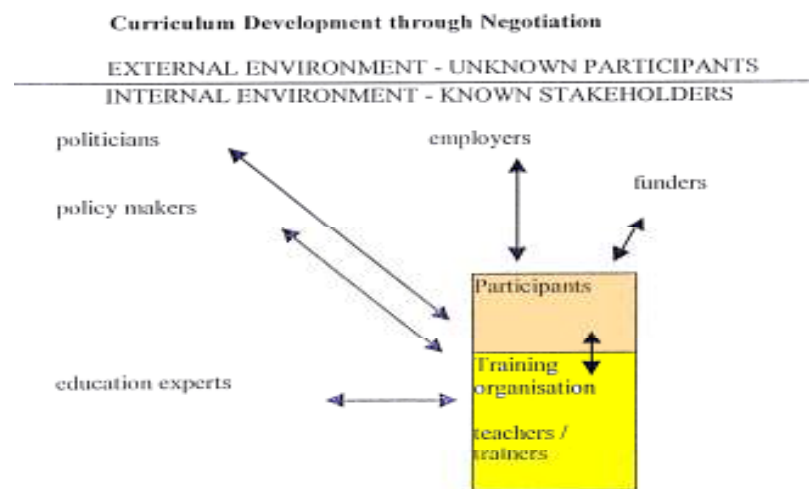
Như Khoa Kinh tế, hội đồng khoa học ngành gồm giảng viên cơ hữu của Khoa và giảng viên thỉnh giảng do chủ nhiệm khoa giới thiệu. Khoa có tổ chức họp và các ý kiến đóng góp được tiếp nhận. Sau khi hoàn thành, chương trình giáo dục Cao đẳng ngành Kế toán được chuyển về Nhà trường. Phòng đào tạo kiểm tra về mặt hình thức và cơ cấu tỷ lệ các phần trong chương trình giáo dục để Hiệu trưởng ký phê duyệt ban hành. Trong quá trình giảng dạy, chủ nhiệm khoa quyết định cập nhật hay thay đổi môn học trong chương trình, rồi trình Hiệu trưởng để ký duyệt. Việc cập nhật nội dung môn học do giảng viên tự quyết định. Và Nhà trường chưa có bộ phận nào chịu trách nhiệm theo dõi vấn đề này. (Sơ đồ 2.2.2)

Như vậy, chương trình giáo dục ngành kế toán được xây dựng, cập nhật theo ý kiến chủ quan của một người mà không thông qua Hội đồng khoa học và đào tạo ngành,

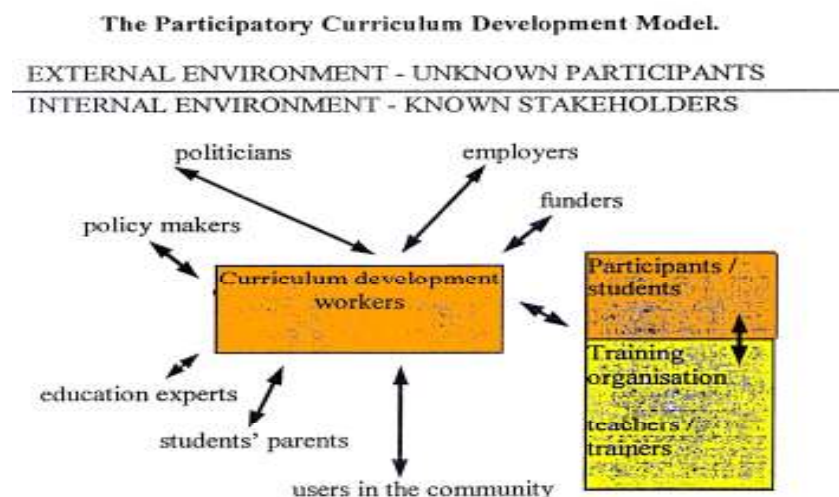
1.2.4.3. Quản lý phát triển chương trình nhờ tư vấn từ các đại diện cả bên trong và bên ngoài nhà trường



1.2.4.4. Quản lý phát triển chương trình thông qua thỏa thuận



1.2.4.5. Quản lý phát triển chương trình có sự tham gia từ nhiều bên



1.3. Phát triển chương trình giáo dục trong điều kiện của Việt Nam

Căn cứ vào chương trình khung, trường cao đẳng, trường đại học xác định chương trình giáo dục của trường mình...

Khung chương trình là văn bản Nhà nước qui định khối lượng tối thiểu và cơ cấu kiến thức cho các chương trình đào tạo. Khung chương trình xác định sự khác biệt về chương trình tương ứng với các trình độ đào tạo khác nhau.

Chương trình khung (CTK) là văn bản Nhà nước ban hành cho từng ngành đào tạo cụ thể, ở từng trình độ cụ thể, trong đó quy định cơ cấu nội dung môn học, thời gian đào tạo, tỷ lệ phân bổ thời gian đào tạo giữa các môn cơ bản và chuyên môn; giữa lý thuyết với thực hành, thực tập.

CTK bao gồm khung chương trình cùng với những nội dung cốt lõi, chuẩn mực, tương đối ổn định theo thời gian và bắt buộc phải có trong chương trình đào tạo của tất cả các trường đại học và cao đẳng ... (Trích:

Đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường bao gồm 98 cán bộ cơ hữu (2 Giáo sư, 10 PGS.TS, 2 Tiến sĩ, 42 thạc sĩ) và gần 200 cán bộ thỉnh giảng có chức danh, học vị, trình độ, kinh nghiệm từ các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu trên địa bàn Hà Nội và lân cận (Số liệu thống kê tính đến tháng 04 năm 2009).

Đội ngũ giảng viên cơ hữu của trường chủ yếu là lực lượng trẻ, mới. Đội ngũ cán bộ quản lý của trường được bố trí gọn nhẹ: có 20 cán bộ lãnh đạo Trường, Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm (8 người kiêm nhiệm). Về chức danh và học vị có: 3 PGS-TS, 2 Tiến sĩ, 11 Thạc sĩ.

2.2. Thực trạng phát triển chương trình và công tác quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành Kế toán của Nhà trường

2.2.1. Quy mô đào tạo ngành kế toán của Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên

* Qui mô:

Số lượng theo học ngành kế toán ngày một tăng: khoá 1 có 320 sinh viên/4 lớp, khoá 2 có 431 sinh viên/5 lớp, khoá 3 có 5 lớp với tổng số sinh viên lên tới 442 sinh viên. Và khoá 4 tuyển sinh năm 2009 được 8 lớp với số sinh viên ngành Kế toán là 651 sinh viên

Hệ TCCN cũng đào tạo được 8 khóa với số học sinh ngành kế toán ra trường là gần 900 học sinh và liên thông TCCN – Cao đẳng ngành Kế toán hiện đang đào tạo khóa thứ 3 với số lượng là gần 100 sinh viên/1 khóa. (Số liệu phòng Đào tạo trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên)

* Chương trình giáo dục ngành Kế toán của trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên hiện nay gồm có

- Kế toán – Tin
- Kế toán doanh nghiệp
- Kế toán - Kiểm toán

(Số liệu tính đến tháng 4 năm 2009)

2.2.2. Thực trạng phát triển chương trình và công tác quản lý chu trình phát triển CTGD ngành Kế toán tại trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên

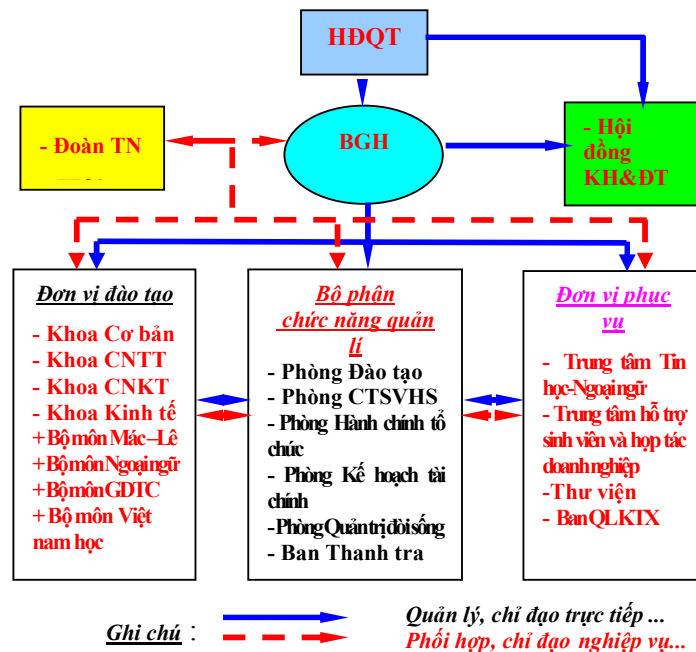
Trên cơ sở chương trình khung của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành, trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên ban hành chương trình giáo dục cho các chuyên ngành cụ thể. Trên cơ sở khảo sát nhu cầu ngành kế toán, tham khảo khung chương trình ngành

CHƯƠNG II

THỰC TRẠNG CHU TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NGÀNH KẾ TOÁN VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHU TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NGÀNH KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA HƯNG YÊN

2.1. Tìm hiểu đặc điểm riêng của Nhà trường

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA HƯNG YÊN



Sơ đồ 2.1. Mô hình cơ cấu tổ chức quản lý hành chính của trường Cao đẳng Bách khoa Hưng yên

Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên được thành lập theo Quyết định số 3015/QĐ-BGD&ĐT ngày 19/06/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở nâng cấp trường Trung cấp Kỹ nghệ và Kinh tế.

Tài liệu hướng dẫn “Xây dựng bộ CTK cho các ngành đào tạo đại học và cao đẳng” của Vụ Đại học Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Trường đại học, Cao đẳng được phép quản lý cấp V: Chuyên ngành, chuyên nghề giáo dục đào tạo. Trong mỗi chuyên ngành nhà trường thiết kế các curriculum riêng cho phù hợp với điều kiện của từng trường.

Trong luận văn này tôi dựa vào mô hình phát triển chương trình là mô hình Oliva và mô hình quản lý phát triển chương trình được coi là phù hợp nhất đó là mô hình: *Quản lý phát triển chương trình có sự tham gia từ nhiều bên*.

Ưu điểm nổi bật của mô hình Oliva đó là không tách rời khâu thiết kế với giảng dạy mà lồng ghép, đan xen lẫn nhau, vừa thiết kế vừa giảng dạy và vừa giảng dạy vừa thiết kế sáng tạo. Cả hình vuông và hình tròn đều được sử dụng trong mô hình này.

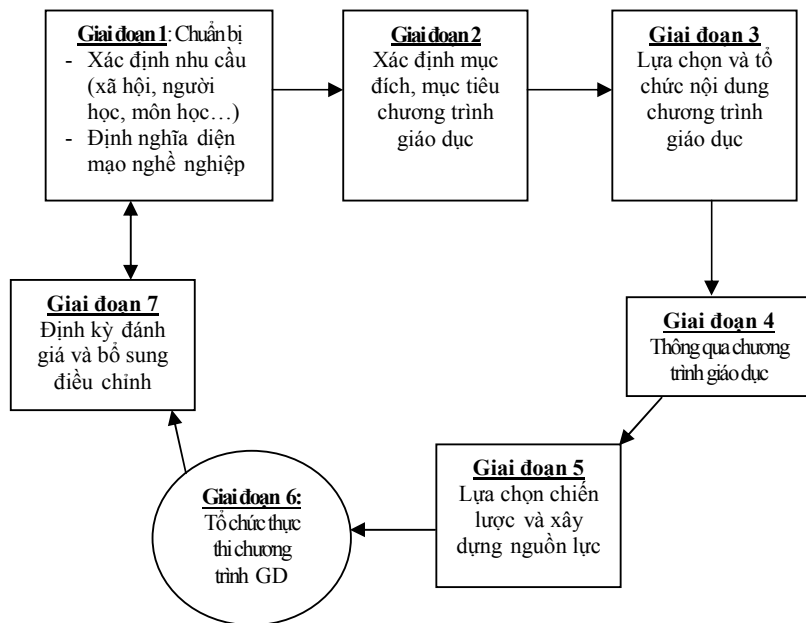
Các đặc điểm quan trọng của mô hình Oliva là các tuyến phản hồi quay ngược lại từ sự đánh giá chương trình học đến các mục đích chương trình và từ sự đánh giá việc giảng dạy đến các mục đích giảng dạy. Các tuyến này chỉ định sự cần thiết của việc sửa đổi liên tục các thành phần của các chu kỳ phụ tương ứng của chúng.

Việc quản lý phát triển chương trình có sự tham gia từ nhiều bên như: các chuyên gia giáo dục, các nhà tuyển dụng lao động, phụ huynh học sinh, các chính trị gia, các nhà tài trợ, chủ các doanh nghiệp, các nhà hoạch định chính sách sẽ gắn kết thêm mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội, sẽ tạo ra những phản hồi tích cực, đóng góp cho chương trình giáo dục của nhà trường để đào tạo theo đúng nhu cầu xã hội.

Từ thực tế quy mô, tổ chức quản lý, cũng như việc điều hành trường của Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên, mô hình các giai đoạn phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán và mô hình quản lý chu

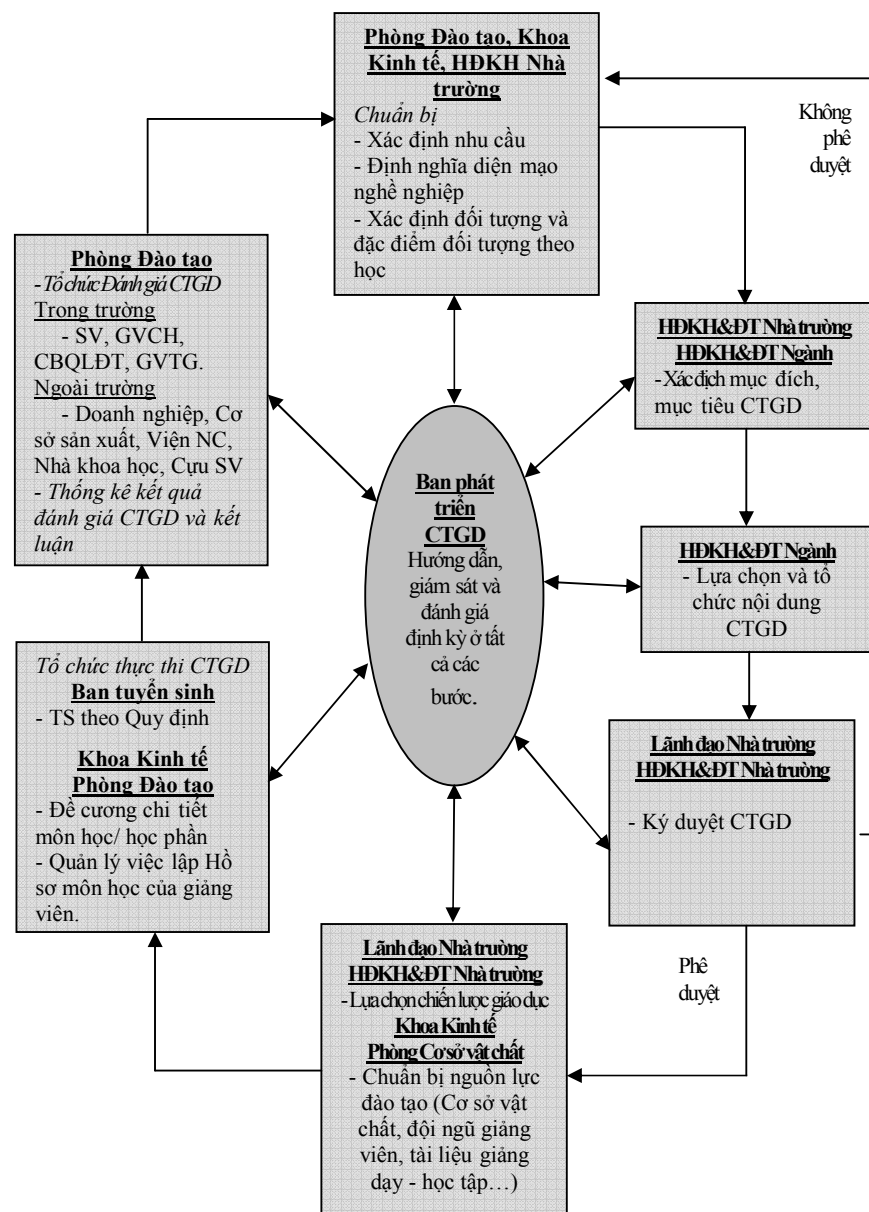
trình phát triển CTGD ngành kế toán đề xuất áp dụng cho trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên gồm các giai đoạn như sau:

1.3.1. Mô hình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán áp dụng cho trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên



Sơ đồ 1.3.1 Mô hình các giai đoạn PT CTGD ngành kế toán đề xuất áp dụng cho Trường CĐ Bách khoa Hưng Yên

1.3.2. Mô hình quản lý chu trình phát triển chương trình giáo dục ngành kế toán áp dụng cho trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên



Sơ đồ 1.3.2 Chu trình quản lý phát triển CTGD ngành kế toán áp dụng cho Trường CĐ Bách khoa Hưng Yên